

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của tổ chức bị ảnh hưởng khi thực hiện Công trình: Trụ sở Công an xã Hồng Kim (thuộc dự án Trụ sở Công an các xã, thị trấn giai đoạn 2) tại xã Hồng Kim, huyện A Lưới

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2014 của UBND tỉnh quy định về trình tự, thủ tục thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh ban hành quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của UBND huyện A Lưới;

Căn cứ Thông báo số 65/TB-UBND ngày 2 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh về việc thông báo thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện công trình Trụ sở Công an xã Hồng Kim (thuộc dự án Trụ sở Công an các xã, thị trấn giai đoạn 2) tại xã Hồng Kim, huyện A Lưới;

Căn cứ Tờ trình số 42/TTr-TTPTQĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện A Lưới đề nghị thẩm định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng thực hiện Công trình: Trụ sở Công an xã Hồng Kim (thuộc dự án Trụ sở Công an các xã, thị trấn giai đoạn 2) tại xã Hồng Kim, huyện A Lưới;

Căn cứ Tờ trình số 231/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của tổ chức bị ảnh hưởng khi thực hiện Công trình: Trụ sở Công an xã Hồng Kim (thuộc dự án Trụ sở Công an các xã, thị trấn giai đoạn 2) tại xã Hồng Kim, huyện A Lưới.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của tổ chức bị ảnh hưởng khi thực hiện Công trình: Trụ sở Công an xã Hồng Kim (thuộc dự án Trụ sở Công an các xã, thị trấn giai đoạn 2) tại xã Hồng Kim, huyện A Lưới với giá trị là: **0 đồng (Không đồng)**.

(Đính kèm Bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ).

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện A Lưới chủ trì phối hợp với chính quyền địa phương để thực hiện việc chi trả đúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện A Lưới; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hồng Kim; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và đối tượng nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP và PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, GPMB.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phan Quý Phương

PHỤ LỤC CHI TIẾT GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Công trình: Trụ sở Công an xã Hồng Kim (thuộc dự án Trụ sở Công an các xã, thị trấn giai đoạn 2) tại xã Hồng Kim, huyện A Lưới

(Kèm Quyết định số: 1735 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Đối tượng bồi thường, hỗ trợ	ĐVT	Giá trị bồi thường, hỗ trợ			
			Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
UBND xã Hồng Kim						
1	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 1	m2	74,9	0	0	Đất do UBND xã Hồng Kim đang quản lý. Không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ
2	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 2	m2	175,6	0	0	
3	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 3	m2	43,9	0	0	
4	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 4	m2	122,6	0	0	
5	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 5	m2	153,7	0	0	
6	Đất bằng chưa sử dụng (BCS), thửa số: 6	m2	27,6	0	0	
7	Đất sông suối (SON), thửa số: 7	m2	142,6	0	0	
8	Đất giao thông (DGT), thửa số: 8	m2	81,4	0	0	
9	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 9	m2	150,4	0	0	
10	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 10	m2	121,8	0	0	
11	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 11	m2	61,4	0	0	
12	Đất trồng lúa nước (LUC), thửa số: 12	m2	12,4	0	0	
13	Đất trồng cây hàng năm (BHK), thửa số: 13	m2	31,7	0	0	
Tổng cộng			1,200	0	0	

Bảng chữ: Không đồng./.